TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2019/HS-ST
Ngày: 07 - 3 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Yến**.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Trần Thị Tuyết**.

Ông **Đoàn Xuân Hòa**.

Thư ký phiên toà: Ông **Nguyễn Hồng Quân** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long tham gia phiên toà: Bà **Phạm Kim Phượng -** Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2019 tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 59/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Văn Th** - Tên gọi khác: K. Giới tính: Nam. Sinh năm 1988, tại huyện L, tỉnh Hà Nam. Nơi cư trú: Xóm 4, xã Ch, huyện L, tỉnh Hà Nam. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hoá: 05/12. Con ông: Nguyễn Văn Th2 (đã chết). Con bà: Hoàng Thị H1, sinh năm 1968. Vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1988 (không đăng ký kết hôn). Con: Nguyễn Trung H2, sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 23/10/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

2. **Hà T A** - Tên gọi khác: T. Giới tính: Nam. Sinh ngày 24 tháng 3 năm 1985, tại thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Nơi cư trú: Tổ 16, khu 2, phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hoá: 12/12. Con ông: Hà Chí Th3, sinh năm 1960. Con bà: Dương Thị H3, sinh năm 1962. Vợ: Dương Thị Kiều A2, sinh năm 1988 (đã ly hôn). Con: Hà Dương Thụy V, sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 17/02/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 27 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 21 tháng 01 năm 2016 chấp hành xong hình phạt tù, trở về địa phương.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 21/9/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

3. **Dương Đình T** - Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 24 tháng 5 năm 1966, tại thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Nơi cư trú: Tổ 77, khu 9, phường C, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Công nhân Công ty điện lực Q. Trình độ văn hoá: 08/10. Con ông: Dương Đình Th4 (đã chết). Con bà: Phùng Thị D, sinh năm 1940. Vợ: Đoàn Thị Th5, sinh năm 1966. Có 02 con, lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 2004.

Tiền án: Ngày 28 tháng 4 năm 2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng kể từ ngày tuyên án. Hiện bị cáo đang trong thời gian thử thách.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 16/12/2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Hạ Long. Có mặt tại phiên tòa.

* Người tham gia tố tụng khác:

1. Bị hại: Anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Tổ 73, khu 5, phường B, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

2. Người làm chứng: Anh Trần Đ, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Tổ 5, khu 1, phường H2, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

Người giám hộ cho anh Đức: Ông Trần Văn T2, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Tổ 5, khu 1, phường H3, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 4 năm 2018, Nguyễn Văn Th gặp và quen biết Dương Đình T cũng là đối tượng nghiện ma túy như Th, do không có chỗ ở nên T cho Th đến nhà T ở nhờ. Khoảng tháng 9 năm 2018, Th gặp và quen biết Hà T A, T A cũng là đối tượng nghiện và thường xuyên đến nhà T chơi và sử dụng ma túy.

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 21/9/2018, T A điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, biển kiểm soát (BKS) 14F3-1628 đến nhà T chơi và gặp Th. T Anh rủ Th đi lang thang trên đường xem có ai sơ hở trong việc

trông coi xe mô tô thì trộm cắp bán lấy tiền ăn tiêu, Th đồng ý. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, T đi làm về và để xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen, BKS 14S1-5962 ở phòng khách. T A nói với T "bọn em đi ra đây một tí" và tự dắt xe của T ra ngoài, rồi điều khiển chở Th đi sang khu vực phường H3. Khi đi, Th cầm theo 01 chiếc vam phá khóa và 01 chiếc tay công bằng kim loại do Th nhặt được từ trước, cất giấu trong người để sử dụng làm công cụ phá ổ khóa xe mô tô. T Anh điều khiển xe đến đoạn đường dân sinh, phía sau trường Cao đẳng Giao thông cơ điện Quảng Ninh, thuộc tổ 5, khu 1, phường H3, thành phố Hạ Long thì Th phát hiện thấy trong ngõ trước cổng nhà ông Đinh Minh Kh có xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus, màu đỏ đen, BKS 55P6-4550 của anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1983, trú tại: Tổ 73, khu 5, phường B, thành phố Hạ Long, không có người trông coi. Th liền bảo T A dừng xe lại và đứng ngoài cảnh giới rồi Th đi bộ đến vị trí chiếc xe mô tô dùng vam phá ổ khóa điện của xe mô tô, dắt bộ ra đến gần đầu ngõ rồi nổ máy và điều khiển xe bỏ chạy. Cùng lúc đó, anh Tr và mọi người phát hiện, truy hô, đuổi bắt được T A cùng với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS 14S1-5962, giao cho Công an phường H3 giải quyết.

Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Th điều khiển xe mô tô trộm cắp được của anh Tr về nhà T thì gặp T đang ở nhà. Th nói với T "em vừa làm được con xe". T hiểu ý của Th là vừa trộm cắp được, T đồng ý để Th cất giấu xe ở nhà mình. Th tháo BKS 55P6-4550 của xe mô tô vừa trộm cắp được của anh Tr và lắp BKS 14K2-5389 do Th nhặt được từ trước vào xe. T nhìn thấy Th tháo lắp BKS xe nhưng không nói gì mà bảo Th đi tìm T A để mang xe về cho T. Th cầm theo BKS 55P6-4550 đi tìm T A, trên đường đi Th vứt BKS xe và vam phá khóa, tay công ở dọc đường nhưng không nhớ vứt ở đâu.

Cùng ngày cơ quan điều tra tiến hành khám xét nhà Dương Đình T, phát hiện, tạm giữ 03 xe mô tô gồm:

- Xe nhãn hiệu Yamaha Taurus, màu đen đỏ, đeo BKS 14K2-5389, số máy 16S2-058416, số khung RLCS16S209Y058405;

- Xe nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, đeo BKS 14F3-1628, số máy NF100ME-01022386, số khung NF100M-0102386;

- Xe nhãn hiệu Suzuki Smash, màu xanh, không đeo BKS, số máy E432-VN117585, số khung RLSBE49L030117585.

Ngày 23/10/2018, Công an thành phố Hạ Long tiến hành kiểm tra hành chính tại cửa hàng thu mua sắt vụn thuộc tổ 77, khu 9, phường C, thành phố Hạ Long của anh Trần Văn T3, phát hiện Nguyễn Văn Th đang có hành vi mua bán sắt vụn. Cơ quan Công an đã đưa Th cùng với 78kg sắt vụn, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, BKS 14F2-0335 và 546.000 đồng về cơ quan Công an thành phố Hạ Long.

Tại Cơ quan điều tra, Th đã khai nhận số sắt vụn trên là Th nhặt được ở khu vực công trường đang thi công tại tổ 78, khu 9, phường C, thành phố Hạ Long đem bán cho anh Trần Văn T3 được 546.000 đồng; chiếc xe mô tô nhãn

hiệu Honda Dream, màu nâu, BKS 14F2-0335 Th mượn của người bạn có tên là L để chở sắt vụn đi bán. Đồng thời, Th còn khai nhận cùng với T A trộm cắp xe mô tô BKS 55P6-4550 của anh Tr sau đó mang về nhà T cất giấu như nêu trên.

Ngoài ra, Th còn khai nhận: Trước đó khoảng 23 giờ ngày 19/9/2018, Th còn trộm cắp được 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Suzuki Smash, màu xanh, không có BKS ở khu vực bãi cát chợ S, phường C mang về nhà T, nói là "Vừa trộm cắp được, cho em để ở nhà anh". T đồng ý và mở cổng cho Th dắt xe vào nhà. Sau khi T A bị bắt, Th đi lang thang đến khoảng 23 giờ 30 phút ngày 23/9/2018, Th tiếp tục trộm cắp được 01 chiếc xe máy Wave, màu xanh không BKS ở khu vực đường H6, phường B rồi mang bán cho một nam thanh niên không quen biết được 1.300.000 đồng, ăn tiêu hết.

Ngày 16 tháng 12 năm 2018, Cơ quan điều tra tiến hành bắt tạm giam đối với Dương Đình T về hành vi "Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có". Tại cơ quan điều tra, T khai nhận xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, đeo BKS 14F3-1628 là xe của Hà T A để ở nhà T; 02 xe chiếc xe mô tô còn lại là do Th trộm cắp được mang đến để tại nhà T, T biết rõ nhưng vẫn đồng ý.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 195 ngày 30 tháng 9 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Hạ Long, kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus, màu đỏ đen, số đăng ký 55P6-4550, tại thời điểm bị xâm phạm, trị giá 3.675.000đ (Ba triệu sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Ngày 15 tháng 12 năm 2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long đã trưng cầu định giá tài sản đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Suzuki Smash, màu xanh, số máy E432-VN117585, số khung RLSBE49L030117585, không có BKS, nhưng chưa có kết quả.

Quá trình điều tra, xác định xuất xứ, nguồn gốc các vật chứng thu giữ như sau:

1. Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus, màu đen đỏ, số máy 16S2-058416, số khung RLCS16S209Y058405, BKS 55P6-4550, là xe của anh Nguyễn Văn Tr mua của anh Nguyễn Văn T2, cơ quan điều tra đã trả lại xe cho anh Tr; chiếc BKS 55P6-4550 Th đã vứt đi, không nhớ vứt ở đâu, anh Tr không yêu cầu bồi thường.

Chiếc BKS 14K2-5389 (Th khai nhặt được), xác minh là BKS của xe anh Nguyễn Văn Th6, trú tại tổ 2, khu 10A, phường Q, thành phố Cẩm Phả, bị mất năm 2006.

2. Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen, đeo BKS 14S1-5962, là xe T mua của một người không quen biết, không có giấy tờ, xác minh xác định chiếc xe trên được đăng ký BKS 14P6-8847, do ông Tạ Văn Th7, sinh năm 1955, trú tại thôn Ch, xã Th, huyện H, tỉnh Quảng Ninh là chủ sở hữu, đến tháng 9 năm 2018 ông dựng xe ở sân trước cửa nhà thì bị mất. Ông Th7 đã đến Công an xã Th để trình báo.

Chiếc BKS mang số 14S1-5962 là của xe mô tô mang nhãn hiệu Honda Airblade, màu đỏ bạc, do ông Trần Xuân H4, sinh năm 1970, trú tại tổ 9, khu 6, phường H2, thành phố Hạ Long là chủ sở hữu. Tháng 01 năm 2017 bị mất BKS của xe, sau đó ông Hưng làm thủ tục xin cấp lại BKS số 14B1-44763 và cho vợ là bà Đặng Thị H5, sinh năm 1970, trú tại tổ 9, khu 6, phường H2, thành phố Hạ Long tiếp tục sử dụng xe cho đến nay và không có yêu cầu gì đối với BKS.

3. Xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, BKS 14F3-1628, số máy NF100ME-0102386, số khung NF100M-0102386 là của T A để tại nhà Dương Đình T, qua điều tra là xe của chị Tạ Thị L2 ở tổ 1, khu 3, phường H5, thành phố Hạ Long. Chị L2 đã bán chiếc xe này từ năm 2005, không nhớ bán cho ai, vì chỉ bán chứ không sang tên đổi chủ. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho ông Hà Chí Th2 (là bố đẻ của T A).

4. Xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Smash, màu xanh, không đeo BKS, số máy E432-VN117585, số khung RLSBE49L030117585 do Th trộm cắp ở phường C, xác minh tại phường C không ai báo mất. Sau khi xác minh nguồn gốc xe, Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Ninh trả lời không tìm thấy dữ liệu tra cứu.

5. Xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, BKS 14F2-0335, Th khai mượn của người bạn tên L (chưa xác định được lai lịch). Xác minh nguồn gốc xe là của xe của Đoàn Hữu Ng3, trú tại tổ 14, khu 2, phường B, thành phố Hạ Long. Xác minh tại phường B không có người tên như trên và không có người báo mất xe.

6. 78kg sắt vụn Th khai nhặt được ở khu vực công trường đang thi công ở phường C, qua điều tra xác minh tại tổ 78, khu 9, phường C đang có công trường thi công nhưng đến thời điểm xác minh (ngày 18/12) không có tổ chức, cá nhân nào báo mất; 546.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (tiền do bán sắt vụn mà có) anh Trần Văn T3 có lời khai như sau: Th đến bán 78kg sắt vụn, anh trả cho Th 546.000 đồng. Khi Cơ quan Công an đến kiểm tra, anh tự nguyện giao nộp hết số sắt vụn này, không có yêu cầu gì.

Đối với chiếc xe Wave màu xanh không BKS, Th khai trộm cắp được ở khu vực đường H4, phường B và bán cho một nam thanh niên không quen biết với giá 1.300.000 đồng, qua điều tra xác minh tại thời điểm trên không có ai báo mất tài sản.

Đối với những tài sản chưa điều tra xác minh được chủ sở hữu, Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long đã chuyển nhập kho vật chứng Công an thành phố Hạ Long; số tiền 546.000 đồng cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long đã gửi vào tài khoản tạm gửi của cơ quan Công an thành phố Hạ Long tại Kho bạc Nhà nước để tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số 09/CT-VKSHL ngày 08/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Th và Hà T A về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật

Hình sự; truy tố bị cáo Dương Đình T về tội "Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại khoản 1 điều 323 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Th và Hà T A phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th từ 09 (chín) tháng tù đến 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính ngày từ ngày bị bắt 23/10/2018.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Hà T A từ 09 (chín) tháng tù đến 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 21/9/2018.

- Tuyên bố bị cáo Dương Đình T phạm tội "Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Dương Đình T từ 09 (chín) tháng tù đến 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính ngày từ ngày bị bắt 16/12/2018.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 56, Khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của bản án số 82 ngày 28/4/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, xử phạt bị cáo Dương Đình T từ 27 (hai mươi bảy) tháng tù đến 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 16/12/2018.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Văn Tr đã được nhận lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập.

- Về xử lý vật chứng:

+ Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus đã được Cơ quan điều tra trả lại cho anh Nguyễn Văn Tr nên không đề cập.

+ Chiếc BKS 14K2-5389 là biển số xe của anh Nguyễn Văn Th6, trú tại tổ 2, khu 10A, phường Q, thành phố Cẩm Phả, không báo mất, Cơ quan điều tra chưa điều tra làm rõ được nên chưa có căn cứ để xử lý.

+ Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius thu giữ của Hà T A là xe của ông Tạ Văn Th7, trú tại thôn Chân Đèo, xã Th, huyện H, tỉnh Quảng Ninh bị mất tại huyện Hoành Bồ vào tháng 9 năm 2018, Cơ quan điều tra đã tách ra, bàn giao cho Công an huyện Hoành Bồ điều tra làm rõ.

+ Đối với xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Smash do Th trộm cắp ở phường C; xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream Th khai mượn của người bạn tên L và xe Wave màu xanh không BKS Th khai trộm cắp được ở khu vực đường H4,

phường B, bán cho 01 nam thanh niên không quen biết được 1.300.000 đồng, quá trình điều tra chưa xác định được bị hại và nguồn gốc, xuất xứ, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau nên không đề cập xử lý.

+ Đối với những tài sản chưa điều tra xác minh được chủ sở hữu, Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long đã chuyển nhập kho vật chứng Công an thành phố Hạ Long; số tiền 546.000 đồng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long đã gửi vào tài khoản tạm gửi của Cơ quan Công an thành phố Hạ Long tại Kho bạc nhà nước để tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn Th, Hà T A và Dương Đình T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, cùng công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Lời nói sau cùng: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Bị hại anh Nguyễn Văn Tr có lời khai tại Cơ quan điều tra thể hiện: Khoảng 11 giờ ngày 21/9/2018, anh đi xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus màu đỏ đen, BKS 55P6-4550 đến nhà ông Đinh Minh Kh ở tổ 5, khu 1, phường H3, thành phố Hạ Long chơi. Anh dựng xe ở ngoài cổng nhà ông Kh và vào bên trong ngồi uống nước. Đến khoảng 11 giờ 20 phút, anh được anh Trần Đ thông báo là chiếc xe của anh bị lấy trộm. Anh chạy ra để tìm xe thì trông thấy một nam thanh niên lạ mặt đang ngồi trên xe Yamaha Sirius màu đen dựng chân trống bên trái đường. Anh Tr đến hỏi người thanh niên thì người này định bỏ chạy nhưng bị anh giữ lại. Anh Tr đã giao người thanh niên cho Công an phường H3, đồng thời trình báo sự việc bị mất trộm xe máy cho cơ quan Công an. Sau đó anh Tr biết người thanh niên tên là Hà T A, nhà ở phường Hà Khánh, thành phố Hạ Long. Chiếc xe này anh Tr được anh rể là Bùi Quang Th9 cho để sử dụng. Sau đó cơ quan Công an đã điều tra làm rõ và tìm được xe của anh Tr tại nhà của Dương Đình T. Chiếc xe đã được trả lại cho anh Tr. Anh không yêu cầu bồi thường và đề nghị giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Người làm chứng anh Trần Đ có lời khai thể hiện về thời gian, địa điểm xảy ra sự việc và vật chứng thu giữ được phù hợp với lời khai nhận của các bị cáo và bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra

viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, phù hợp với các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay, qua khai nhận của các bị cáo, đồng thời căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 21/9/2018, tại cổng nhà ông Đinh Minh Kh ở tổ 5, khu 1, phường H3, thành phố Hạ Long, Nguyễn Văn Th và Hà T A đã có hành vi dùng vam phá khóa, phá ổ khóa điện để trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus, màu đỏ đen, BKS 55P6-4550, trị giá 3.675.000 đồng (Ba triệu sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) của anh Nguyễn Văn Tr. Dương Đình T có hành vi biết rõ Nguyễn Văn Th và Hà T A trộm cắp chiếc xe mô tô của anh Nguyễn Văn Tr nhưng vẫn đồng ý cho cất giấu ở nhà mình.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn Th và Hà T A phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Dương Đình T phạm tội "*Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có*", quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm: ...".

Điều 323 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào không hứa hẹn trước mà chứa chấp, tiêu thụ tài sản biết rõ là do người khác phạm tội mà có, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

[3] Về vai trò của các bị cáo, tính chất, mức độ thực hiện tội phạm:

Nguyễn Văn Th và Hà T A thực hiện hành vi phạm tội mang tính đồng phạm giản đơn. T A rủ Th đi trộm cắp tài sản, Th đồng ý và là người chuẩn bị phương tiện để trực tiếp thực hiện việc phạm tội nên hai bị cáo giữ vai trò ngang nhau.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm đến quyền sở hữu chính đáng và hợp pháp về tài sản của bị hại anh Nguyễn Văn Tr là khách thể quan trọng được pháp luật ghi nhận và bảo vệ. Nguyễn Văn Th và Hà T A là những người đã trưởng thành, có đủ sức khỏe, biết và nhận thức được tài sản của cá nhân, tổ chức được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến đều bị nghiêm cấm và nghiêm trị, nhưng chỉ vì thiếu ý thức chấp hành pháp luật, tham lam, tư lợi và mong muốn hưởng thụ thành quả lao động của người khác để thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên các bị cáo đã phạm tội. Các bị cáo lợi dụng sơ hở của bị hại trong việc quản lý, trông giữ tài sản để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Việc bị anh Tr và

mọi người phát hiện, truy hô và đuổi bắt đều nằm ngoài ý muốn của các bị cáo. Hành vi của các bị cáo thể hiện coi thường tài sản của tổ chức, cá nhân, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của người khác và gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Khi trộm cắp được tài sản, Th và T A mang về nhà Dương Đình T để cất giấu. Bị cáo T biết rõ đó là những tài sản do Th và T Anh trộm cắp mà có nhưng vẫn cho Th và T A để ở nhà mình nhằm hưởng lợi từ việc bán tài sản mua ma túy lấy tiền sử dụng chung. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự công cộng, gây trở ngại cho công tác điều tra, truy tố và xét xử các vụ án hình sự, tạo điều kiện khuyến khích cho những người khác đi vào con đường phạm tội, mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Việc đưa các bị cáo ra xét xử công khai là cần thiết, cần phải xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Dương Đình T đã có một tiền án: Ngày 28 tháng 4 năm 2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng kể từ ngày tuyên án. Hiện bị cáo đang trong thời gian thử thách, chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học để cải tạo mình thành người công dân có ích cho xã hội mà còn tiếp tục phạm tội, nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm", quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự và tổng hợp với 18 tháng tù cho hưởng án treo tại Bản án số 82 ngày 28 tháng 4 năm 2016 theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, khi quyết định hình phạt cũng xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Nhưng dù có giảm nhẹ đến đâu, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục mình cho tốt và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và bồi thường dân sự: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại anh Nguyễn Văn Tr; chiếc BKS 55P6-4550 do Th vứt đi, anh Tr không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn Th và Hà T A phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Th 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 23/10/2018.

Xử phạt: Bị cáo Hà T A 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 21/9/2018.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Dương Đình T phạm tội: "Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có".

Xử phạt: Bị cáo Dương Đình T 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 16/12/2018.

Tổng hợp với hình phạt 18 (mười tám) tháng tù của bản án số 82/2016/HSST ngày 28/4/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo Dương Đình T phải chấp hành hình phạt tù là 27 (hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 16/12/2018.

Áp dụng: Điều 135, Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án**.**

Buộc các bị cáo mỗi người phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, có mặt các bị cáo, vắng mặt bị hại. Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Báo cho bị hại biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND TP Hạ Long;*
- *CQCSĐT CA TP Hạ Long;*
- *THADS TP Hạ Long;*
- *Bị cáo, bị hại;*
- *Lưu HS; Lưu VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Yến